TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **55**/2019/HS-ST
Ngày 12/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Võ Hoàng Ân**

2/ Ông **Nguyễn Duy Khương**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Ông **Lý Thanh Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 54/2019/HS-ST ngày 05 tháng 8 năm 2019, về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Hoàng L; sinh ngày 01/01/1999; Nơi cư trú: ấp HP, xã MT, huyện CT, tỉnh KG; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Võ Văn Ph, sinh năm 1969 và bà Hoàng Thị C (chết); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Chị **Huỳnh Thị Bích T**; sinh năm 1985 (vắng mặt)

Trú tại: Số 85D K 3, P 9, TP. VL, tỉnh VL.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Lê Hồng L1**; sinh năm 1987 (vắng mặt)

Trú tại: ấp VH, xã HC, huyện UMT, KG.

Người làm chứng: Anh **Phan Ngọc Tr**, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Trú tại: ấp NC, xã ĐY, huyện AB, tỉnh KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 05 phút ngày 20 tháng 4 năm 2019, Lê Hồng L1 là tài xế điều khiển xe ô tô tải mang biển số kiểm soát 64C – 060.39 (do Huỳnh Thị Bích T đứng tên chủ sở hữu) chở T đến Công ty cổ phần KiGi do Phùng Văn Q làm giám đốc tại ấp Hòa Phú, xã Mong Thọ, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang để mua hàng (cá phân). Khi đến nơi, Võ Hoàng L, Phan Ngọc Tr là công nhân của Công ty tiến hành cân hàng giao cho L1, còn T thì ngồi trên xe. Trong quá trình cân hàng, giữa L và L1 xảy ra mâu thuẫn cải vã với nhau về số lượng hàng cân, L chạy vào phòng máy của Công ty lấy 01 cây dao bằng kim loại dùng để chặt nước đá cầm trên tay chạy đến chỗ L1 đang đứng kề dao vào cổ của L1 thì bị L1 dùng tay nắm giữ cây dao lại, Tr thấy vậy liền can ngăn và lấy cây dao trên cất giữ. Khi đó, L1 lên xe điều khiển chở T chạy đi thì bị L kéo cổng của Công ty lại không cho L1 chạy ra, L chạy vào phòng bảo vệ của Công ty lấy 01 đoạn ống tuýp tròn bằng kim loại dài 0,89^{m} cầm trên tay chạy đến gặp L1 và yêu cầu L1 bước xuống xe để nói chuyện nhưng L1 không đồng ý nên L liền dùng đoạn ống tuýp trên đập nhiều cái vào kính chắn gió và kính cửa bên trái của xe ô tô tải trên làm cho các kính xe bị vở thì được mọi người can ngăn.

Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 15 ngày 24 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thể hiện:

- 01 kính chắn gió của xe ô tô tải có giá là 3.317.000 đồng.
- 01 kính cửa bên trái của xe ô tô tải có giá là 1.367.000 đồng.

Tổng tài sản có giá trị tại thời điểm định giá là: 4.684.000 đồng.

Sau khi vụ án xảy ra, Lê Hồng L1 đến Công an xã Mong Thọ, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang trình báo sự việc về hành vi của Võ Hoàng L. Trên cơ sở kết quả thẩm tra, xác minh cùng với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, ngày 04 tháng 6 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Võ Hoàng L về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Về vật chứng trong vụ án, quá trình điều tra đã chứng minh và xử lý:

- Mẫu vật kính chắn gió và kính bên trái xe ô tô tải 64C – 060.39.
- 01 đoạn tuýp bằng kim loại có kích thước 0,89^{m} x 0,02^{m} bị cong.

- 01 đoạn thanh kim loại có kích thước 3,5^{cm} x 1,5^{cm}, hình khối dài 63^{cm}.

- 01 cây dao bằng kim loại dài 34^{cm} x 24^{cm} có phần lưỡi rộng 9,5^{cm} (loại dao chặt nước đá đã cũ). Đều là vật chứng có liên quan vụ đến nay không còn giá trị sử dụng, vì vậy cần phải tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 USB Camera có lưu lại nội dung vụ án do Công ty KiGi tự nguyện giao nộp để phục vụ điều tra, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã tiến hành niêm phong đưa vào hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, Võ Hoàng L đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ chi phí sửa chữa chiếc xe ô tô tải mang biển số kiểm soát 64C – 060.39 theo yêu cầu của bị hại chị Huỳnh Thị Bích T với tổng số tiền là 19.000.000 đồng nên hiện tại T không có yêu cầu gì thêm do đó không xem xét.

Tại bản cáo trạng số: 56/CT – VKS- CT ngày 05/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Võ Hoàng L về tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Võ Hoàng L phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Võ Hoàng L** từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điêu 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy mẫu vật kính chắn gió và kính bên trái xe ô tô tải 64C – 060.39; 01 đoạn tuýp bằng kim loại có kích thước 0,89^{m} x 0,02^{m} bị cong; 01 đoạn thanh kim loại có kích thước 3,5^{cm} x 1,5^{cm}, hình khối dài 63^{cm} và 01 cây dao bằng kim loại dài 34^{cm} x 24^{cm} có phần lưỡi rộng 9,5^{cm} (loại dao chặt nước đá đã cũ).

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo không nói lời nói sau cùng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 18 giờ 05 phút, ngày 20/4/2019 anh Lê Hồng L1 điều khiển xe ô tô tải mang biển số kiểm soát 64C-060.39 chở chị Huỳnh Thị Bích T lại Công ty cổ phần KIGI tráu tại ấp Hòa Phú, xã Mong Thọ, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang để mua cá phân. Trong qua trình cân hàng thì giữa anh L1 với Võ Hoàng L xảy ra cự cải, L liền lấy 01 ống tuýp sắt tròn bằng kim loại dài 0,89^{m} đập nhiều cái vào kính chắn gió và kính cửa bên trái xe ôtô tải trên thì được mọi người can ngăn. Theo kết quả định giá thì các tài sản mà bị cáo làm hư hỏng có giá trị 4.684.000 đồng. Đối chiếu theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự thì *"Người nào cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng* thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*"*. Như vậy, việc bị cáo cố ý dùng ống tuýp sắt đập phá xe ôtô tải của chị T và do tài sản mà bị cáo làm hư hỏng có giá trị trên 2.000.000 đồng (4.684.000 đồng) đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" như đã viện dẫn ở trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo đã đủ nhận thức được việc làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị nếu như cố ý vi phạm. Thế nhưng trong quá trình cân hàng để đem cá phân lên xe tải thì giữa bị cáo với anh L1 xảy ra mâu thuẫn, bị cáo không tìm cách giải quyết mà vội chạy lấy ống tuýp sắt đập nhiều cái vào xe ô tô tải của chị T) do anh L1 điều khiển nhằm hả cơn giận, hậu quả làm cho chiếc xe bị bể kính chắn gió và kính cửa bên trái gây thiệt hại lên đến 4.684.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn thể hiện sự xem thường pháp luật, gây mất an ninh tại địa phương nơi xảy ra vụ án, HĐXX nghị án thảo luận cần có mức

án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực khắc phục xong hậu quả cho người bị hại và phía bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đối chiếu theo nghị Quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, không cần thiết phải tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo tự thân học tập, cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đã đủ nghiêm.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

5.1 Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục bồi thường xong số tiền 19.000.000 đồng theo yêu cầu của người bị hại chị Huỳnh Thị Bích T và do chị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

5.2 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Hồng L1 cũng không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với bị cáo nên HĐXX không xem xét.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật kính chắn gió và kính bên trái xe ô tô tải 64C – 060.39; 01 đoạn tuýp bằng kim loại có kích thước 0,89^{m} x 0,02^{m} bị cong; 01 đoạn thanh kim loại có kích thước 3,5^{cm} x 1,5^{cm}, hình khối dài 63^{cm} và 01 cây dao bằng kim loại dài 34^{cm} x 24^{cm} có phần lưỡi rộng 9,5^{cm} (loại dao chặt nước đá đã cũ) đã thu giữ trong vụ án nay không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng L phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử phạt bị cáo **Võ Hoàng L 09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **01** (một) năm **06** (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Hoàng L cho Ủy ban nhân dân xã MT, huyện CT, tỉnh KG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy mẫu vật kính chắn gió và kính bên trái xe ô tô tải 64C – 060.39; 01 đoạn tuýp bằng kim loại có kích thước $0,89^{m}$ x $0,02^{m}$ bị cong; 01 đoạn thanh kim loại có kích thước $3,5^{cm}$ x $1,5^{cm}$, hình khối dài 63^{cm} và 01 cây dao bằng kim loại dài 34^{cm} x 24^{cm} có phần lưỡi rộng $9,5^{cm}$ (loại dao chặt nước đá đã cũ).

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 34/QĐ-VKS-CT ngày 05/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Võ Hoàng L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, người bị hại và NLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong